

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27795 /CTHN-TTHT
V/v chính sách ưu đãi thuế
TNDN đối với doanh nghiệp
công nghệ cao.

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Công ty cổ phần hệ thống kỹ thuật ứng dụng ATS JSC.
(Địa chỉ: Phòng 608, số 8 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội; MST: 0100785746)

Trả lời công văn số 08042024/ATS-CV-TCKT-01 đề ngày 08/04/2024 của Công ty cổ phần hệ thống kỹ thuật ứng dụng ATS JSC (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp công nghệ cao, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

+ Tại Khoản 7 Điều 1 quy định:

“7. Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Điều 13. Ưu đãi về thuế suất

.....

6. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính từ năm đầu tiên dự án đầu tư mới của doanh nghiệp có doanh thu; đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đối với dự án ứng dụng công nghệ cao được tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận dự án ứng dụng công nghệ cao.

....”

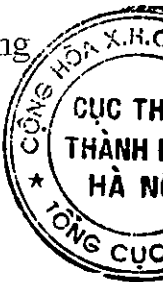
+ Tại Khoản 8 Điều 1 quy định:

Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Điều 13. Ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế

....

3. Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư. Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 của Luật này được



tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

+ Tại Khoản 12 Điều 1 quy định:

“12. Điều 18 được sửa đổi, bổ sung như sau:

....

4. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất.”.

- Tại điểm d Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định:

“Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

d) Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao.

Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao được hưởng ưu đãi về thuế suất kể từ năm được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ hoạt động công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao và các khoản thu nhập có liên quan trực tiếp từ hoạt động công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao do đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 10 Thông tư này).

Trường hợp doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đã hưởng hết ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp mà được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thì mức ưu đãi đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được xác định bằng mức ưu đãi áp dụng cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại khoản 1 Điều 15 và khoản 1 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP trừ đi thời gian ưu đãi đã hưởng đối với doanh nghiệp mới thành lập, dự án đầu tư mới thành lập (cả về thuế suất và thời gian miễn, giảm nếu có).

Căn cứ các quy định nêu trên, về nguyên tắc trường hợp doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp mà được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao thì mức ưu đãi đối với doanh nghiệp công nghệ cao được xác định bằng mức ưu đãi áp dụng cho doanh nghiệp công nghệ cao quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp chỉ được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất tương ứng với một điều kiện ưu đãi doanh nghiệp đã lựa chọn.

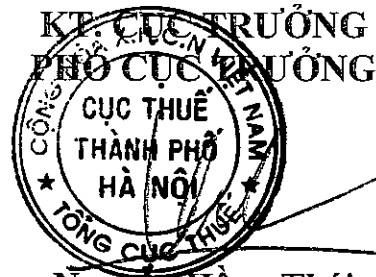
Đề nghị Công ty nghiên cứu các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên và tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 5 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty cổ phần hệ thống kỹ thuật ứng dụng ATS JSC được biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT5;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).



Nguyễn Hồng Thái



